TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẢI HẬU** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2024/HS-ST
Ngày: 24-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Đính.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Việt Hùng;

Ông Lưu Văn Đê.

- Thư ký phiên toà: Bà Đoàn Thị Xuyến - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hải Hậu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thành Long - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2024/TLST- HS ngày 27 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm Văn H, sinh năm 1983, tên gọi khác: Không; Nơi sinh: Xã X, huyện T, tỉnh Thái Bình; Nơi ở hiện nay: Số 6/9 Vĩnh Lưu, L, phường Đ, quận Hải An, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn M, sinh năm 1954 và Trần Thị T, sinh năm 1953; anh chị em ruột có 03 người, bị cáo là thứ ba; có vợ là Nguyễn Thị Tuyến, sinh năm 1986; có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 24/01/2021 bị Công an quận Hải An, thành phố Hải Phòng xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc. Bị tạm giam từ ngày 03/4/2024 đến ngày 03/5/2024 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn "Bảo lĩnh". Có mặt

- Bị hại:

1. Anh Phạm Văn V, sinh năm 1977; địa chỉ: Xóm 20, xã Hải Hưng, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định. Vắng mặt.

2. Công ty Cổ phần X; địa chỉ: Đường F, phường A, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Người đại diện theo uỷ quyền của Công ty: Ông Phạm Duy G, sinh năm 1969; địa chỉ: Tổ 4, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình (Văn bản uỷ quyền ngày 11/3/2024). Vắng mặt.

- ***Người làm chứng:***

1. Chị Nguyễn Thị Tuyết, sinh năm 1986; Vắng mặt.

2. Anh Trần Văn Hiến, sinh năm 1976; Vắng mặt.

3. Anh Đào Mạnh Hải, sinh năm 1991; Vắng mặt.

4. Anh Đỗ Văn Thường, sinh năm 1984; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 30 phút, ngày 24/02/2024, Phạm Văn H có giấy phép lái xe theo quy định đã điều khiển xe ô tô đầu kéo, biển kiểm soát 15C-231.10, dung tích xilanh 12405cm^3, kéo theo xe sơ mi rơ moóc tải, biển kiểm soát 15R-097.49, chở 04 khúc gỗ có trọng lượng 33.210 kg, di chuyển trên trục đường liên xã theo hướng xã Hải Hưng đi thị trấn Yên Định, huyện Hải Hậu. Điều kiện trời đang mưa, mặt đường trải nhựa ướt trơn, khi H đi đến khu vực khúc cua thuộc xóm Hưng Thịnh, xã Hải Hưng, huyện Hải Hậu, có gờ giảm tốc độ nhưng H không chủ động giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn mà điều khiển xe ô tô đi sang làn đường dành cho phương tiện đi ngược chiều. Khi phát hiện thấy xe ô tô biển kiểm soát 17C-047.18 của Công ty Cổ phần X do anh Trần Văn Hiến có địa chỉ tại phường Tiền Phong, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình điều khiển đang đi ngược chiều ở làn đường bên trái, H đã đánh lái sang phải để tránh, khiến xe ô tô đầu kéo bị đổ nghiêng trái, gỗ trên xe sơ mi rơ móoc đổ ra đường va chạm với xe ô tô biển kiểm soát 17C-047.18 và xe ô tô biển kiểm soát 18C-134.82 của anh Phạm Văn V ở xóm Hưng Thịnh, xã Hải Hưng, huyện Hải Hậu đang đỗ trên lề đường bên trái theo chiều di chuyển của H. Hậu quả: Xe ô tô tải biển kiểm soát 17C - 047.18; xe ô tô đầu kéo, biển kiểm soát 15C - 231.10 kéo theo sơ mi rơ mooc biển kiểm soát 15R - 097.49 và xe ô tô biển kiểm soát 18C - 134.82 bị hư hỏng. Quá trình điều tra, Phạm Văn H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho các bị hại.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 13/KL - HĐĐG ngày 08/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hải Hậu, kết luận: Giá trị thiệt hại của xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 15C - 231.10 và sơ mi rơ mooc tải biển kiểm soát 15R - 097.49 bị hư hỏng do tai nạn giao thông tại thời điểm định giá trên thị trường là: 70.200.000 đồng; Giá trị thiệt hại của xe ô tô nhãn hiệu Toyota, biển kiểm soát 18C - 134.82 bị hư hỏng do tai nạn giao thông tại thời điểm định giá trên thị trường là 265.823.150 đồng; Giá trị thiệt hại của xe ô tô nhãn hiệu

Thaco, biển kiểm soát 17C - 047.18, bị hư hỏng do tai nạn giao thông tại thời điểm định giá trên thị trường là 70.400.000 đồng. Tổng cộng (03 loại) có giá trị thiệt hại là: 406.423.150 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 54/CT-VKS-HH, ngày 27 tháng 5 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, gia đình bị cáo và các bị hại đã thoả thuận xong về phần dân sự nên không xem xét.

Trong phần tranh luận và lời nói sau cùng: Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo hứa sửa chữa lỗi lầm đã gây ra và xin được giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đều tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc kH nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của các bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện và kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 24/02/2024, Phạm Văn H có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 15C-231.10 kéo theo xe sơ mi rơ moóc tải biển kiểm soát 15R-097.49 vận chuyển 04 đoạn gỗ tổng trọng lượng 33.210 kg di chuyển trên trục đường nhựa liên xã theo hướng từ xã Hải Hưng đi thị trấn Yên Định, huyện Hải Hậu. Khi đi đến khu vực khúc cua thuộc xóm Hưng Thịnh, xã Hải Hưng, huyện Hải Hậu, có gờ giảm tốc độ, H đã không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn, điều khiển xe ô tô đi sang làn đường dành cho phương tiện đi

ngược chiều. Khi phát hiện thấy xe ô tô biển kiểm soát 17C-047.18 do anh Trần Văn Hiến điều khiển đang đi ngược chiều ở làn đường bên trái, H đã đánh lái sang phải để tránh, khiến xe ô tô đầu kéo bị đổ nghiêng trái, gỗ trên xe sơ mi rơ móoc đổ ra đường dẫn đến va chạm với xe ô tô biển kiểm soát 18C-134.82 của anh Phạm Văn V đang đỗ trên lề đường bên trái ngược chiều phía trước và xe ô tô tải biển kiểm soát 17C-047.18 của Công ty Cổ phần X do anh Trần Văn Hiến điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả: Xe ô tô biển kiểm soát 17C-047.18 bị hư hỏng, thiệt hại về tài sản là 70.400.000 đồng; xe ô tô biển kiểm soát 18C-134.82 bị hư hỏng, thiệt hại về tài sản là 265.823.150 đồng. Tổng thiệt hại về tài sản là 336.223.150 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2019); khoản 3 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải nên đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến an toàn công cộng, trật tự công cộng trong lĩnh vực giao thông đường bộ, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó, cần phải xử lý nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo thành khẩn, thái độ ăn năn hối lỗi; bị cáo đã tích cực tác động gia đình tự nguyện khắc phục hậu quả bồi thường cho các bị hại; được các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Do bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Do đó, xét không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương theo Điều 65 của Bộ luật hình sự, cũng đảm bảo mục đích của hình phạt như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Phạm Văn H đã tác động gia đình bồi thường cho anh Phạm Văn V số tiền 180.000.000 đồng và Công ty Cổ phần X số tiền 80.000.000 đồng. Anh V và đại diện cho Công ty CP X đã nhận đủ

số tiền trên, không yêu cầu gì thêm về phần dân sự. Công ty TNHH Nam Transport, Công ty TNHH Thương Mại và sản xuất Đức Tâm không đề nghị giải quyết về phần dân sự nên không xem xét giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 17C-047.18 là tài sản của Công ty Cổ phần X; chiếc xe ô tô đầu kéo, biển kiểm soát 15C-231.10 kéo theo sơ mi rơ mooc biển kiểm soát 15R-097.49 là tài sản của Công ty TNHH Nam Sport và chiếc xe ô tô biển kiểm soát 18C-134.82 là tài sản của anh Phạm Văn V nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu quản lý, sử dụng là phù hợp pháp luật.

- Đối với 04 khúc gỗ là tài sản mà công ty TNHH Nam Sport nhận hợp đồng vận chuyển cho Công ty TNHH thương mại và sản xuất Đức Tâm bán cho anh Nguyễn Việt Hân ở xóm 22, xã Hải Anh, huyện Hải Hậu nên Cơ quan điều tra đã lại cho Công ty TNHH thương mại và sản xuất Đức Tâm là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

1.1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

1.2. Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (Bị cáo đã bị tạm giam từ ngày 03/4/2024 đến ngày 03/5/2024).

Giao bị cáo Phạm Văn H cho UBND phường Đ, quận Hải An, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn "Bảo lĩnh" của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định đối với bị cáo Phạm Văn H theo Quyết định về việc bảo lĩnh số 457/QĐ ngày 03 tháng 5 năm 2024.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Phạm Văn H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Các bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Sở tư pháp tỉnh Nam Định;
- UBND phường Đ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Đính

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ | **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Việt Hùng **Lưu Văn Đê** | **Nguyễn Văn Đính**

-